TAND HUYỆN THANH BA **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **118** /2018/QĐST-HNGĐ	*Thanh Ba, ngày 19 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh ***Lương Trung Đ*** - Sinh năm 1990;

Địa chỉ: Khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Chị ***Nguyễn Thị Ngọc H*** - Sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khu 4, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Nơi ở hiện tại: Khu 6, xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lương Trung Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân***: Anh Lương Trung Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H đều thuận tình ly hôn.

**** Về con chung***: Anh Lương Trung Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H đều xác nhận có 01 con chung là Lương Minh T – Sinh ngày 28/8/2016. Hiện nay con chung đang ở với chị H.

Anh Lương Trung Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện thỏa thuận: Chị Nguyễn Thị Ngọc H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, anh Lương Trung Đ

cấp dưỡng nuôi con 1.000.000đ (*Một triệu đồng*)/ tháng, kể từ tháng 9/2018 đến khi con chung trưởng thành.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**** Tài sản chung, công nợ chung, sông sức đóng góp cho gia đình và đất nông nghiệp***: Anh Lương Trung Đ và chị Nguyễn Thị Ngọc H xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

**** Về án phí***: Anh Lương Trung Đ nhận nộp cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh Lương Trung Đ đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/0004188 ngày 30/5/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Ba.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba;
- Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba;
- UBND xã Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Thanh